

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỦA THIỀN HUẾ**

Số: 483/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Nội vụ đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại  
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

**ĐỀN** Số: 20  
Ngày: 04/3  
Chuyên:

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2019; bãi bỏ Quyết định số 2971/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thực hiện niêm yết thủ tục hành chính, công bố tại Cổng dịch vụ công tỉnh và website Sở Nội vụ theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

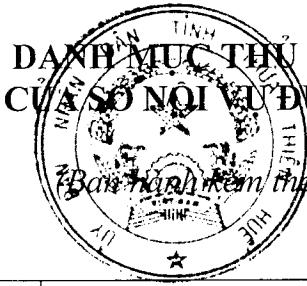
**Noi nhận:**

- Nhu Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSNC.

**CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Thọ**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SƠ NỘI VỀ ĐUA VÀO TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM  
PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2019  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Lĩnh vực công chức, viên chức (04 TTHC)</b>	
1	Thủ tục công nhận kết quả xét tuyển đặc cách viên chức	
2	Thủ tục xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên	
3	Thủ tục tuyển dụng công chức	
4	Thủ tục thi nâng ngạch công chức	
<b>II.</b>	<b>Lĩnh vực tổ chức, biên chế (02 TTHC)</b>	
1	Thủ tục thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	
2	Thủ tục giải thể, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	
<b>III.</b>	<b>Lĩnh vực hội, tổ chức phi chính phủ (17 TTHC)</b>	
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh) trong lĩnh vực nội vụ	
2	Thủ tục cho phép thành lập hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện)	
3	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện)	
4	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện)	
5	Thủ tục đổi tên hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện)	
6	Thủ tục tự giải thể đối với hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện)	
7	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện)	
8	Thủ tục cho phép hội (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh, cấp huyện) đặt văn phòng đại diện	
9	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh)	
10	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh) đối với quỹ mới thành lập	
11	Thủ tục công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ (đối với quỹ có thời gian hoạt động trên 01 năm) và công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ (đối với quỹ đã đi vào hoạt động)	
12	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ sửa đổi,	

	bổ sung quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh)	
13	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh)	
14	Thủ tục cho phép quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh) hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	
15	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh)	
16	Thủ tục đổi tên quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh)	
17	Thủ tục tự giải thể đối với quỹ (có phạm vi hoạt động cấp tỉnh)	
<b>IV.</b>	<b>Lĩnh vực công tác thanh niên (05 TTHC)</b>	
1	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	
2	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	
3	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	
4	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	
5	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	
<b>V.</b>	<b>Lĩnh vực thi đua, khen thưởng (08 TTHC)</b>	
1	Thủ tục khen thưởng hàng năm	
2	Thủ tục khen thưởng theo chuyên đề	
3	Thủ tục khen thưởng đối ngoại	
4	Thủ tục khen thưởng doanh nghiệp, doanh nhân	
5	Thủ tục khen thưởng đột xuất	
6	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hàng năm	
7	Thủ tục tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo chuyên đề	
8	Thủ tục tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”	
<b>VI.</b>	<b>Lĩnh vực văn thư, lưu trữ (01 TTHC)</b>	
1	Thủ tục cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	
<b>VII.</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục đào tạo (07 TTHC)</b>	
1	Thủ tục thành lập Trung tâm Giáo dục thường xuyên	
2	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	
3	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	
4	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	
5	Thành lập Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục	

	hòa nhập tư thực	
6	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	
7	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	
<b>VIII.</b>	<b>Lĩnh vực việc làm (02 TTHC)</b>	
1	Thành lập Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập	
2	Tổ chức lại, giải thể Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định	
<b>IX.</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (11 TTHC)</b>	
1	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh	
2	Miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh	
3	Cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh	
4	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	
5	Bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	
6	Miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường trung cấp công lập thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	
7	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở	
8	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở	
9	Cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Sở	
10	Bổ nhiệm hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh	
11	Miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND tỉnh	
<b>X.</b>	<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (02 TTHC)</b>	
1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.	
2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.	

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**